

Số: 23/2022/QĐST-DS

B, ngày 25 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2022/TLST- DS ngày 13/7/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:* CTCP

Địa chỉ trụ sở chính: Lô XN 46-4, khu công nghiệp Đại An, phường Tứ Minh, thành phố H, tỉnh H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Sohn Byung Ho - Tổng Giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Bùi Đình Hiến, bà Hoàng Thị Hương, ông Nguyễn Thành Huy.

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Charmvit Tower, số 117, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

**Bị đơn:* Công ty CTCP ĐT XT

Địa chỉ trụ sở chính: Số 17, phố Lê Lý 2, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B, tỉnh B.

Địa chỉ hoạt động của công ty: Tầng 5, Tòa nhà 6 tầng, Khu Đô thị Lạc Phú, thị Trấn Nham Biền, huyện Yên Dũng, tỉnh B.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Bắc - Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngày 17/9/2022, Công ty Cổ phần Group đầu tư Xuân Trường có nghĩa vụ trả CTCP số tiền 299.428.800 đồng (Hai trăm chín mươi chín triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn tám trăm đồng).

- Về án phí: Công ty Cổ phần Group đầu tư Xuân Trường nhận chịu cả số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.485.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Hoàn trả lại CTCP số tiền tạm ứng án phí 7.485.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001649 ngày 13/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND TP B;
- CCTHA TP B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tú